

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số : 183 / 2024/HSST

Ngày : 23/12/2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Đinh Thị Ngọc Hà

- *Các hội thẩm nhân dân.* Bà Nguyễn Thị Mai Linh.

Ông Nguyễn Xuân Giao.

- *Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Nguyễn Hoài Thương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hòa Bình tham gia phiên toà:*
ông Đinh Việt Thái – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hòa Bình, tỉnh Hoà Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 174/2024 /HSST ngày 28 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 185/ 2024, ngày 02 ttháng12 năm 2024 đối với bị cáo :

Hoàng Văn N, sinh ngày 22/3/1966. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam.

Nơi thường trú và chỗ ở: Tổ 13, phường Đồng T, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa

Bình. Dân tộc : Kinh - Quốc tịch : Việt Nam. Tôn giáo : không. Trình độ học vấn :

3/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Căn cước công dân số 017066005803. Cấp ngày

30/6/2022. Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH. Bộ Công an. Con ông Hoàng

Ngọc H (đã chết). Con bà: Nguyễn Thị Đ (đã chết). Bị cáo là con thứ tư trong gia

đình có 07 anh chị em. Có vợ là Trương Thị C (đã ly hôn). Có 02 con, con lớn sinh

1991 con nhỏ sinh 1994.

Tiền án; Tiền sự : không.

* Nhân thân:

+ Ngày 24/6/1994, bị Tòa án nhân dân thị xã Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân theo Bản án số 35. (Đã được xóa án tích theo Nghị quyết 32/1999/NQ-QH10 ngày 21/12/1999)

+ Ngày 26/6/1996, bị Tòa án nhân dân thị xã Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân theo Bản án số 47. (Đã được xóa án tích theo Nghị quyết 32/1999/NQ-QH10 ngày 21/12/1999)

+ Ngày 20/11/1998, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xử phạt 05 năm tù về tội Trộm cắp tài sản công dân theo Bản án số 111/HSST. (Đã được xóa án tích theo Nghị quyết 32/1999/NQ-QH10 ngày 21/12/1999)

+ Năm 2003, bị Công an thị xã Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc. (Đã được xóa tiền sự)

+ Ngày 03/5/2007, bị Công an phường Đồng Tiến, thị xã Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản. (Đã được xóa tiền sự)

+ Ngày 08/01/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Bản án số 08/2009/HSST, chấp hành xong ngày 24/11/2014. (Đã được xóa án tích)

+ Ngày 11/6/2015, bị Công an phường Đồng T, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa Bình xử phạt 750.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích. (Đã được xóa tiền sự)

+ Ngày 11/8/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng. (Đã được xóa tiền sự)

+ Ngày 05/3/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 13/2021/HSST, chấp hành xong ngày 16/6/2022. (Đã được xóa án tích).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/9/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hòa Bình. Được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Chị Trần Thị Thanh H sinh năm 1998.

Địa chỉ: Tổ 13, phường Đồng T, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa Bình.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hoàng Văn N và chị Trần Thị Thanh H là hàng xóm gần nhà. Do đó, Nghĩa thường xuyên để ý sinh hoạt của gia đình chị H và nắm được quy luật hoạt động và tình trạng khóa cửa của nhà chị H. Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 23/9/2024, Nghĩa cầm theo 01 chiếc kéo (*loại kéo cắt giấy, cán bằng nhựa màu trắng, lưỡi bằng kim loại màu bạc, tổng chiều dài khoảng 10cm*) đi sang nhà chị H với mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Đến nơi, Nghĩa quan sát thấy đèn trong nhà chị H vẫn sáng, nhìn qua khe cửa chính vào trong nhà, thấy chị H đang ngủ say trên giường gần sát cửa, chốt cửa chỉ cài, không khóa. Lúc này, Nghĩa sử dụng chiếc kéo chuẩn bị từ trước luồn qua khe cửa, gạt chốt cửa phía trong ra, mở cửa đi vào trong nhà. Nghĩa nhìn thấy trên đầu giường ngủ của chị H có để 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu da cam. Nghĩa dùng tay phải lấy trộm chiếc điện thoại, để vào trong túi quần bên phải rồi đi ra ngoài khép cửa lại, mang điện thoại về nhà cất giấu. Sau đó, Nghĩa ném chiếc kéo xuống ngòi cầu Đen để tiêu hủy chứng cứ.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, đến 10 giờ cùng ngày, chị Trần Thị Thanh H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hòa Bình trình báo về sự việc nêu

trên. Đến 14 giờ cùng ngày, Hoàng Văn N đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hòa Bình xin đầu thú, giao nộp chiếc điện thoại và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 158/KL-HĐĐGTS ngày 30/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Hòa Bình, kết luận: “01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 12F 5G 8Gb, số IMEI 1: 867650075795819, số IMEI 2: 867650075795801, màu da cam, tình trạng đã qua sử dụng từ ngày 19/9/2024 trị giá 7.500.000 đồng. Thời điểm định giá tháng 9/2024.”

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 12F 5G 8Gb, số IMEI 1: 867650075795819, số IMEI 2: 867650075795801, màu da cam, tình trạng đã qua sử dụng thu giữ trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hòa Bình đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Trần Thị Thanh H.

+ Đối với 01 chiếc kéo (loại kéo cắt giấy, cán bằng nhựa màu trắng, lưỡi bằng kim loại màu bạc, tổng chiều dài khoảng 10cm) bị can Hoàng Văn N dùng mở cửa nhà chị Trần Thị Thanh H chưa thu giữ được trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hòa Bình đã ra Quyết định truy tìm vật chứng, khi có kết quả sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị Thanh H không có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường dân sự, nên không đề cập.

Bản cáo trạng số 172/ CT-VKSTPHB ngày 28/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hòa Bình truy tố bị cáo Hoàng Văn N về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đề nghị HĐXX:

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Hoàng Văn N **từ 12 tháng đến 15 tháng tù** về tội Trộm cắp tài sản.

- Bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát luận tội bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản luận tội và không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đó tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, các quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra công an thành phố Hòa Bình, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, Điều tra viên, Kiểm sát viên đều tuân theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng, do vậy các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đều được thực hiện hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội, tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, một lần nữa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ 30 phút Ngày 23/9/2024 tại tổ 13, phường Đồng T, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa Bình, Hoàng Văn N đã lợi dụng sơ hở của chị Trần Thị Thanh H, lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 12F, màu da cam của chị H có trị giá 7.500.000 đồng.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân xấu đã từng nhiều lần bị Tòa án các cấp xử lý về hình sự nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục lao vào con đường phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã đến Cơ quan công an đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng TNHS : Không có.

Xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nguyên nhân, động cơ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bản thân bị cáo thể hiện thái độ coi thường pháp luật, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm bằng hình thức cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: chị Trần Thị Thanh H đã nhận lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 12F 5G 8Gb, số IMEI 1: 867650075795819, số IMEI

2: 867650075795801, màu da cam, không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì. Do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về vật chứng:

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 12F 5G 8Gb, số IMEI 1: 867650075795819, số IMEI 2: 867650075795801, màu da cam, tình trạng đã qua sử dụng thu giữ trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hòa Bình đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Trần Thị Thanh H.

+ Đối với 01 chiếc kéo (loại kéo cắt giấy, cán bằng nhựa màu trắng, lưỡi bằng kim loại màu bạc, tổng chiều dài khoảng 10cm) bị can Hoàng Văn N dùng mở cửa nhà chị Trần Thị Thanh H chưa thu giữ được trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hòa Bình đã ra Quyết định truy tìm vật chứng, khi có kết quả sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố Hoàng Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N 12 (mười hai) tháng tù, Thời hạn tù tính từ ngày 23/9/2024.

3. Về án phí: Bị cáo Nghĩa phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc được cấp, tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự TPHB;
- Chi cục THA DS TPHB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND P. Đồng Tiến.
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa